

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC KĨ NĂNG XÃ HỘI CHO TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỈ TỪ 11 ĐẾN 16 TUỔI TRONG MÔI TRƯỜNG CHUYÊN BIỆT

Nguyễn Bùi Phương Tú
Email: yjwon2607@gmail.com

Tóm tắt: Bài báo trình bày một số biện pháp giáo dục kĩ năng xã hội cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ từ 11 đến 16 tuổi trong môi trường chuyên biệt. Trên cơ sở nhận diện nhu cầu phát triển kỹ năng xã hội của trẻ tuổi vị thành niên, nghiên cứu đề xuất các biện pháp gồm: xây dựng hệ thống công cụ đánh giá kỹ năng xã hội; thiết lập quy trình giáo dục theo các bước đánh giá – xây dựng mục tiêu – lập kế hoạch – triển khai – đánh giá; bồi dưỡng kiến thức và kĩ năng cho giáo viên; tổ chức hoạt động trải nghiệm và trò chơi nhằm tăng cường tương tác; thiết kế các giờ học cá nhân hóa; và tăng cường phối hợp giữa gia đình với cơ sở giáo dục. Các biện pháp có mối quan hệ logic, hỗ trợ lẫn nhau, góp phần nâng cao hiệu quả can thiệp, phát triển kỹ năng xã hội và thúc đẩy sự hòa nhập của trẻ rối loạn phổ tự kỉ trong giai đoạn vị thành niên.

Từ khóa: kĩ năng xã hội; rối loạn phổ tự kỉ; giáo dục chuyên biệt; hoạt động trải nghiệm; phối hợp gia đình – nhà trường.

SOME EDUCATIONAL MEASURES FOR DEVELOPING SOCIAL SKILLS IN CHILDREN WITH AUTISM SPECTRUM DISORDER AGED 11 TO 16 IN A SPECIALIZED ENVIRONMENT

Abstract: This paper presents some educational measures for developing social skills in children with autism spectrum disorder aged 11 to 16 in a specialized environment. Based on identifying the needs for social skills development in adolescents, the study proposes measures including: building a system of tools for assessing social skills; establishing an educational process with steps of assessment – goal setting – planning – implementation – evaluation; and training teachers in knowledge and skills. Organizing experiential activities and games to enhance interaction; designing personalized lessons; and strengthening coordination between families and educational institutions. These measures are logically related, mutually supportive, and contribute to improving intervention effectiveness, developing social skills, and promoting the inclusion of children with autism spectrum disorder in adolescence.

Keywords: social skills; autism spectrum disorder; special education; experiential activities; family-school coordination.

Nhận bài: 20/10/2025

Phản biện: 22/11/2025

Duyệt đăng: 25/11/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh tỷ lệ trẻ rối loạn phổ tự kỉ (RLPTK) ngày càng gia tăng và được phát hiện sớm hơn tại Việt Nam, nhu cầu về các chương trình giáo dục chuyên biệt hiệu quả trở nên cấp thiết. Đặc biệt, giai đoạn 11–16 tuổi là thời điểm trẻ bước vào tuổi vị thành niên với nhiều thay đổi tâm – sinh lí, đòi hỏi các kĩ năng xã hội để thích ứng, giao tiếp và hòa nhập. Tuy nhiên, hiện nay nhiều cơ sở chuyên biệt vẫn thiếu các biện pháp giáo dục kĩ năng xã hội được xây dựng phù hợp với đặc điểm của lứa tuổi này, trong khi yêu cầu về hỗ trợ trẻ tự kỉ đang ngày càng được nhấn mạnh trong các chính sách giáo dục hòa nhập và chăm sóc sức khỏe tâm thần. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu và đề xuất một số biện pháp giáo dục kĩ năng xã hội cho trẻ RLPTK 11–16 tuổi trong môi trường chuyên biệt là cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả can thiệp và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của trẻ trong giai đoạn quan trọng này.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Biện pháp xây dựng hệ thống công cụ đánh giá kĩ năng xã hội của trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

* Nội dung của biện pháp

Giáo viên và cán bộ chăm sóc có nhận thức đúng đắn về các công cụ sẽ biết cách áp dụng vào thực tế để có thể đánh giá được mức độ KNXH của trẻ một cách chính xác. Từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục dài hạn và ngắn hạn phù hợp với những phương pháp dạy học hiệu quả.

* Cách thực hiện biện pháp

Bước 1: Tập hợp các công cụ đánh giá KNXH nói chung, KNXH của trẻ RLPTK nói riêng của thế giới và những công cụ đã được sử dụng ở Việt Nam.

Bước 2: Xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn rõ ràng được cụ thể hoá bởi nội quy, quy định của trung tâm sử dụng các công cụ KNXH đó trong việc đánh giá KNXH của trẻ.

Bước 3: Tập huấn cho giáo viên, cán bộ chăm sóc cách sử dụng và thực hành các công cụ đánh giá KNXH này các cơ sở thực nghiệm uy tín. Đưa nội dung này vào các buổi sinh hoạt chuyên môn tại các trung tâm chuyên biệt để cùng tìm hiểu những thuận lợi, khó khăn khi áp dụng thực hành các công cụ đánh giá KNXH cho trẻ từ 11 đến 16 tuổi.

Bước 4: Giám sát việc áp dụng các công cụ đánh giá KNXH trong quá trình thực hiện.

2.2. Biện pháp xây dựng quy trình giáo dục KNXH của trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

** Nội dung của biện pháp*

Xác định trẻ cần học kỹ năng gì (giao tiếp, chơi chung, chờ đợi, tuân thủ, tự phục vụ...). Mục tiêu phải cụ thể, đo được và phù hợp mức phát triển của trẻ. Tìm hiểu khả năng hiện tại của trẻ: điểm mạnh – hạn chế – hành vi khó. Dùng quan sát, bảng kiểm, trao đổi với phụ huynh – giáo viên để có bức tranh đầy đủ. Lựa chọn những nội dung và phương pháp theo từng mức độ từ dễ tới khó, những phương pháp nên kết hợp nhiều mô hình như: mô hình hoá, gợi ý – giảm gợi ý, tăng cường tích cực, dạy theo tình huống, trị liệu hành vi.

** Cách thực hiện biện pháp*

Quy trình đánh giá, lập kế hoạch và thực hành là một vòng khép kín, nếu có các công cụ đánh giá phù hợp, thực hiện theo quy trình chuẩn thì chất lượng giáo dục KNXH cho trẻ có RLPTK sẽ được nâng cao. Quy trình giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK cần phải có sự thống nhất của các thành viên trong nhóm.

Bước 1: Đánh giá

Trước tiên cần thu thập các tiền sử và thông tin cá nhân về trẻ, đánh giá mức độ phát triển, điểm mạnh, điểm yếu của trẻ.

Xác định chính xác mức độ KNXH (kỹ năng kết bạn, kỹ năng hợp tác, kỹ năng giải quyết vấn đề) của trẻ, quan sát, ghi chép cẩn thận để đánh giá các biểu hiện KNXH, mức độ biểu hiện, thời gian biểu hiện (sử dụng bảng quan sát, ghi chép tần số) thông qua quan sát các hoạt động hàng ngày của trẻ.

Xác định nguyên nhân của thiếu hụt KNXH: Có rất nhiều nguyên nhân tiềm ẩn gây ra việc khiếm khuyết KNXH. Cần có những quan sát tỉ mỉ xác định nguyên nhân đó là gì (di truyền, yếu tố tâm lý, yếu tố thể chất, yếu tố gia đình...).

Bước 2: Xây dựng mục tiêu

Xác định rõ các mục tiêu dài hạn và ngắn hạn. Đây là mục tiêu cần ưu tiên, thời gian để đạt được mục tiêu đó là bao lâu. Mục tiêu dài hạn là mục tiêu được xác định trong khoảng thời gian 03-06 tháng, nó là những gì trẻ có thể đạt được trong khoảng thời gian đó, có thể hạn chế được một số mục tiêu. Thiết lập mục tiêu ngắn hạn, đây là những mô tả về các bước cần thực hiện nhằm đạt được mục tiêu dài hạn. Thông thường KNXH mới được hình thành trên cơ sở một chuỗi KNXH cụ thể như và đã có từ trước. Mỗi bước thực hiện nhỏ để đi tới hoàn thành mục tiêu dài hạn được coi là mục tiêu ngắn hạn. Mục tiêu ngắn hạn được xây

dựng trên cơ sở phân tích nhiệm vụ từ mục tiêu dài hạn. Các mục tiêu dài hạn và ngắn hạn cần phải được mô tả kỹ, bao gồm các phần như: mô tả kỹ năng kết bạn, kỹ năng hợp tác, kỹ năng giải quyết vấn đề; các điều kiện cần và đủ để thực hiện các kỹ năng này...

Bước 3: Lập kế hoạch giáo dục KNXH

Thời gian thực hiện: Mỗi bản kế hoạch giáo dục cá nhân KNXH cần phải chỉ rõ ngày bắt đầu thực hiện kế hoạch hay ngày diễn ra kế hoạch và ngày đánh giá. Những ghi chép của giáo viên, cán bộ chăm sóc, cha mẹ trẻ trong môi trường lớp học và gia đình là những thông tin quan trọng và bổ ích cho việc điều chỉnh bản kế hoạch giáo dục sau này.

Xây dựng nội dung can thiệp: Xây dựng các hoạt động, các kỹ thuật hỗ trợ giáo dục, can thiệp phù hợp với từng trẻ... người phối hợp để có thể đạt được các mục tiêu đã đề ra.

Bước 4: Thực hiện kế hoạch

Thực hiện kế hoạch theo các nội dung đã được xây dựng, cụ thể hóa bằng các kế hoạch hoạt động giao lưu, tham gia chương trình ngoại khóa, chương trình cùng bài dạy, các buổi học.

Thường xuyên đánh giá trong quá trình thực hiện kế hoạch để có sự điều chỉnh phù hợp.

Bước 5: Đánh giá

Trong khi xây dựng kế hoạch giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK cần phải xác định rõ cách thức và công cụ đo lường/ đánh giá sự tiến bộ của trẻ trong việc thực hiện mục tiêu. Đối với mỗi mục tiêu cần chỉ rõ những tiêu chí được dùng để đánh giá xem liệu trẻ có đạt được mục tiêu đề ra không? Lượng giá lại toàn bộ quá trình lập và thực hiện kế hoạch, làm tiền đề để đánh giá lại và xây dựng kế hoạch quản lý tiếp theo.

2.3. Nâng cao kiến thức, kỹ năng về giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi cho giáo viên

** Nội dung của biện pháp*

Giáo viên trực tiếp dạy trẻ RLPTK có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình chăm sóc, giáo dục KNXH. Do đó, cần cung cấp cho giáo viên các kiến thức, KN nền tảng như những KN tìm hiểu đặc điểm, thiếu hụt về KNXH của trẻ có RLPTK; KN xác định các mục tiêu và lập kế hoạch giáo dục KNXH phù hợp với từng giai đoạn, phù hợp với đặc điểm của trẻ có RLPTK; khả năng thiết kế và điều chỉnh môi trường trong ngoài lớp học; kỹ năng kết bạn; kỹ năng hợp tác nhóm; kỹ năng giải quyết vấn đề khi giáo dục KNXH cho trẻ có RLPTK trong giờ học cả lớp, học nhóm; khi thăm quan dã ngoại hay giao lưu hoặc giờ học cá nhân 1 cô 1 trò.

**Cách thực hiện biện pháp*

Trước khi tiến hành giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi trong môi trường chuyên biệt. Giáo viên cần phải có sẵn những kiến thức chuyên môn, kèm theo là được học hỏi qua các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường niên về giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi.

Nội dung kiến thức, KN cung cấp cho giáo viên được học và lĩnh hội đều là nội dung kiến thức mang tính chuẩn xác, phù hợp được chọn lọc và hướng dẫn. Môi trường chuyên biệt có thể sử dụng các hình thức khác nhau để có thể đánh giá được mức độ hiểu biết của giáo viên về trẻ có RLPTK và KN sử dụng các phương pháp, biện pháp giáo dục KNXH cho trẻ như: thông qua buổi sinh hoạt dã ngoại, giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ hay trao đổi trực tiếp với giáo viên... hoặc những hoạt động giao lưu, tham quan học hỏi từ môi trường khác... Từ đó đơn vị có những hỗ trợ kịp thời đối với giáo viên trong quá trình giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK.

Tổ chức hội thảo trao đổi giữa các nhà chuyên môn, giáo viên và cha mẹ trẻ RLPTK về nhận biết, phát hiện sớm, chẩn đoán trẻ RLPTK và các biện pháp giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK. Trao đổi về môi trường giáo dục KNXH cho trẻ, những cách thức, phương thức có thể sử dụng trong quá trình giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK trong môi trường chuyên biệt cũng như tại gia đình.

2.4. Xây dựng và tổ chức hoạt động trải nghiệm, chơi phát triển sự tương tác giữa trẻ và nhóm bạn nhằm giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

** Nội dung của biện pháp*

Giáo viên xây dựng các hoạt động chơi lồng ghép mục tiêu giáo dục KNXH phù hợp đặc điểm của trẻ có RLPTK.

** Cách thực hiện biện pháp*

Xây dựng và tổ chức các hoạt động chơi giữa trẻ có RLPTK với cô giáo, nhóm sinh viên tình nguyện, khách thăm quan và các bạn cùng trung tâm theo các kế hoạch cụ thể theo các giai đoạn sau:

STT	Giai đoạn chơi	Nội dung	Ghi chú
1	Một mình	Nguyên tắc chính là hỗ trợ trẻ tương tác với mọi người xung quanh. Giáo viên, sinh viên và tình nguyện viên, khách giao lưu.... Đi hoặc ở cạnh trẻ gây sự chú ý của trẻ bằng cách bắt chước hành động và âm thanh của trẻ, tại phòng chơi hay học.	
2	Song song	Giáo viên và mọi người xung quanh tạo cơ hội cho trẻ nhìn và quan sát các hành động mẫu khi chơi với đồ chơi, khi giao tiếp xã hội, cảm ơn, xin lỗi, chào tạm biệt. Cho trẻ quan sát các KNXH diễn ra trong trò chơi và kèm theo làm mẫu hay hình ảnh.	
2	Kết hợp	Giai đoạn này chính là giới thiệu trò chơi trải nghiệm khám phá và xã hội nhiều hơn như: Giáo viên sắp xếp 2 người lớn chơi bên cạnh. Mỗi đôi chơi giống nhau về chủ đề, hành động chơi, nội dung chơi, và người lớn kéo sự chú ý của trẻ qua cách chơi của cặp kia. Các cặp chơi quan tâm chia sẻ cho nhau.	
3	Hợp tác	Động viên và khuyến khích trẻ chơi kết hợp với mọi người xung quanh cặp đôi hoặc mọi người xung quanh.	
4	Tự phát	Nguyên tắc giai đoạn này là mở rộng nhu cầu tương tác với người khác. Chơi nhóm nhỏ, nhóm lớn như hát/chơi nhạc, chơi cát, chơi nước, chơi xây dựng, lắp ghép.... Dùng lời giải thích ngắn gọn, dễ hiểu hoặc công cụ quan sát để minh họa những hành động trẻ cần thực hiện trong sinh hoạt, làm mẫu cho trẻ xem và dạy trẻ biết dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh không gian phòng hoạt động đúng nội quy quy định.	
5	Tự phát	Giáo viên dạy và hướng dẫn trẻ học những cách sử dụng đồ chơi hoặc các đồ dùng học tập hay tuân thủ nội quy phòng hoạt động, kĩ năng chào hỏi... Sau đó, cho trẻ biết đến mối quan hệ giữa các công cụ đó. Tất cả các hành động của trẻ đều được giáo viên, tình nguyện viên, sinh viên... hoặc bố mẹ hướng dẫn cụ thể.	

2.5. Tổ chức các giờ học cá nhân giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

* Nội dung của biện pháp

Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ dựa trên khả năng và nhu cầu, điểm mạnh và điểm hạn chế phù hợp với độ tuổi và đặc điểm phát triển. Từ đó, giáo viên giáo dục KNXH cho trẻ sử dụng các câu chuyện xã hội, các tình huống diễn ra trong sinh hoạt, học tập, vui chơi hàng ngày của trẻ... Các nội dung giáo dục KNXH trong các giờ học cá nhân cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi cũng cần dựa trên nội dung các chủ đề tại trung tâm và lớp học được tổ chức song song với các hoạt động của lớp học, hoạt động tham quan, giao lưu....

* Cách thực hiện biện pháp

Khi thực hiện các giờ học cá nhân giáo dục KNXH cho trẻ, giáo viên có thể sử dụng các phương pháp, các kỹ thuật dạy học, giáo dục đặc thù cho trẻ có RLPTK. Cụ thể:

* Sử dụng kỹ thuật làm mẫu khi giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

* Xây dựng và sử dụng câu chuyện xã hội khi giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

* Đánh giá kết quả thực hiện giáo dục KNXH của trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

2.6. Phối hợp với gia đình có trẻ RLPTK trong quá trình giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi

* Nội dung của biện pháp

Môi trường giáo dục, giáo viên và gia đình trẻ cùng thống nhất về mục tiêu giáo dục KNXH, nội dung giáo dục, cách thức tác động đến trẻ. Cung cấp cho cha mẹ trẻ những kiến thức về nhóm trẻ có RLPTK, thường xuyên cập nhật tình hình của trẻ tại lớp, kết quả trẻ đã đạt được hay những KNXH trẻ học ở lớp để cha mẹ có định hướng tác động đến trẻ. Cung cấp và hướng dẫn cha mẹ trẻ và giáo viên có thể sử dụng bảng quan sát và đánh

giá KNXH để có định hướng tập trung giáo dục KNXH cho trẻ.

* Cách thực hiện biện pháp

Phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc đánh giá khả năng hiện tại và xác định mức độ KNXH hiện có của trẻ.

Phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc lập kế hoạch hỗ trợ trẻ có RLPTK khi trẻ sống tại gia đình.

Thu hút, khuyến khích cha mẹ trẻ có RLPTK tham gia vào các hoạt động cùng giáo viên hoặc các nhà chuyên môn và nhà trường trong quá trình giáo dục trẻ nói chung và quá trình giáo dục KNXH cho trẻ nói riêng. Trao đổi và thống nhất về phương pháp tác động tới trẻ khi trẻ sống tại gia đình.

Quan sát, theo dõi để phát hiện những tiến bộ, thay đổi và những biểu hiện bất thường của trẻ để kịp thời trao đổi với giáo viên, từ đó có sự điều chỉnh trong nội dung, phương pháp dạy KNXH cho trẻ có RLPTK.

Thường xuyên liên lạc và trao đổi với cha mẹ trẻ về những KNXH mà giáo viên và cha mẹ trẻ đang giáo dục cho trẻ ở những giai đoạn nhất định.

III. KẾT LUẬN

Các biện pháp giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi đều thống nhất mục tiêu nhằm giúp quá trình giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi học tập có chất lượng và hiệu quả. Sự phân chia các biện pháp trong quá trình giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi nhằm tạo điều kiện thuận lợi và rõ ràng trong quá trình nghiên cứu. Khi tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục KNXH cho trẻ có RLPTK từ 11 đến 16 tuổi rất khó có thể rạch ròi giữa từng biện pháp. Các biện pháp giáo dục KNXH cho trẻ RLPTK từ 11 đến 16 tuổi còn mang tính chất của một quy trình nối tiếp và phụ thuộc lẫn nhau. Việc thực hiện biện pháp này vừa là tiền đề vừa là điều kiện để thực hiện các biện pháp khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đỗ Thị Thảo (2004), *Xây dựng kế hoạch hỗ trợ giáo viên và cha mẹ có con Tự kỷ trong chương trình Can thiệp sớm tại Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ giáo dục học.
- Lê Mỹ Dung, Lê Thị Linh Phương, Đặng Nguyễn Thanh Tâm (2019) “*Kỹ năng xã hội của học sinh trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng*”, ISSN 1859 - 4603 - Tạp chí Khoa học Xã hội, Nhân văn & Giáo dục Tập 9, số 1 (2019), 73-81.
- Nguyễn Nữ Tâm An (2012). *Một số vấn đề cơ bản trong chẩn đoán rối loạn phổ tự kỷ*. Tạp chí Khoa học - Đại học Quốc gia Hà Nội, Tập 28 - số 3, tr 143 - 147.
- Nguyễn Thị Hoa (2017), “*Hướng tiếp cận dạy kỹ năng xã hội theo nhóm cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ*”, Tạp chí Khoa học, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, 62 (9AB), tr. 338 – 345.
- Nguyễn Thị Huệ (2012). *Các kỹ năng xã hội và quá trình thích ứng xã hội của học sinh Trung học cơ sở*. JOURNAL OF SCIENCE OF HNUE. Educational Sci. 2012, Vol. 57, No. 4, pp. 164-169.